

Số: /QĐ-BTC

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 10 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế chấm điểm hồ sơ dự thi Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025 (nội dung thi ý tưởng, sản phẩm)**

### TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CUỘC THI CÔNG DÂN SỐ TỈNH BẮC NINH NĂM 2025

*Căn cứ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 28/9/2025 của UBND tỉnh về việc tổ chức Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025;*

*Căn cứ Thông báo số 263/TB-BTC ngày 29/10/2025 của Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025 về phân công nhiệm vụ thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025;*

*Theo đề nghị của Tổ Thư ký Ban Tổ chức Cuộc thi.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chấm điểm hồ sơ dự thi Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025 (nội dung thi ý tưởng, sản phẩm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- PCTTT.UBND tỉnh - Trưởng BTC Cuộc thi (b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các thành viên BTC;
- UBND các xã, phường;
- Sở KH&CN: L&S, các phòng và đơn vị trực thuộc;
- BBT Công TTĐT Sở KH&CN (đăng tải);
- Lưu: VT. C&S.

**TM. BAN TỔ CHỨC  
KT.TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ KH&CN  
Nguyễn Văn Dũng**

## QUY CHẾ

### Chấm điểm hồ sơ dự thi Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025 (nội dung thi ý tưởng, sản phẩm)

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Ban Tổ chức Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc chấm điểm hồ sơ các ý tưởng, công trình, dự án dự thi Cuộc thi Công dân số tỉnh Bắc Ninh năm 2025 (nội dung thi ý tưởng, sản phẩm - sau đây viết tắt là hồ sơ dự thi); trách nhiệm của Ban Tổ chức, Ban Giám khảo trong quá trình tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi; công nhận kết quả Cuộc thi; giải quyết khiếu nại, tố cáo về điểm hồ sơ dự thi và những nội dung có liên quan đến chấm điểm hồ sơ dự thi.

2. Quy chế này được áp dụng thống nhất trong quá trình tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi ở cả hai vòng thi – vòng 1 và vòng 3 (vòng 1: Sơ khảo, vòng 2: tập huấn và hoàn thiện sản phẩm, vòng 3: chung kết).

#### Điều 2. Nguyên tắc chấm điểm hồ sơ dự thi

1. Trung thực, khách quan, chính xác, công bằng, công khai theo thang điểm chấm điểm hồ sơ dự thi.

2. Tiêu chí và thang điểm chấm các hồ sơ dự thi được quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Giám khảo trong quá trình chấm điểm hồ sơ dự thi.

4. Hồ sơ dự thi trải qua 03 vòng thi chính:

- Hồ sơ dự thi tại Vòng 1 được đánh giá bởi Ban giám khảo thông qua phương thức nhận xét và đánh giá theo mẫu phiếu do Ban Tổ chức quy định.

- Các hồ sơ vượt qua Vòng 1 sẽ tham gia vòng 2 với các chương trình tập huấn để hoàn thiện sản phẩm, ý tưởng của mình

- Hồ sơ dự thi tại Vòng chung kết được đánh giá, chấm điểm của Ban giám khảo (theo phương thức chấm điểm với điểm tối đa là 100 điểm, mức điểm tối đa từng tiêu chí được quy định tại Thẻ lệ Cuộc thi qua phiếu chấm điểm).

**Điều 3. Giải quyết khiếu nại liên quan đến việc chấm điểm hồ sơ dự thi**

1. Khiếu nại liên quan đến việc chấm điểm hồ sơ dự thi và xét giải thưởng Cuộc thi do Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, giải quyết.
2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có thông báo kết quả Cuộc thi, người dự thi có quyền gửi đơn khiếu nại. Không giải quyết đối với đơn khiếu nại sau thời gian quy định này.
3. Quyết định của Ban Tổ chức Cuộc thi là kết quả cuối cùng.

**Chương II****TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔ CHỨC VÀ BAN GIÁM KHẢO TRONG QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ DỰ THI****Điều 4. Trách nhiệm của Ban Tổ chức**

1. Quyết định thành lập Ban Giám khảo để giúp Ban Tổ chức đánh giá các hồ sơ dự thi.
2. Quyết định loại bỏ các hồ sơ dự thi không hợp lệ theo quy định tại Thể lệ Cuộc thi theo đề xuất của Trưởng Ban Giám khảo.
3. Giải quyết các vấn đề vướng mắc, khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi.
4. Công nhận kết quả chấm điểm và sắp xếp hồ sơ.

**Điều 5. Tiêu chuẩn, trách nhiệm của Trưởng Ban Giám khảo, thành viên Ban Giám khảo**

1. Trưởng Ban Giám khảo và các thành viên Ban Giám khảo phải là những người am hiểu về công nghệ thông tin, chuyên đổi số, quản lý nhà nước,... có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm liên quan đến nội dung, lĩnh vực của các ý tưởng, công trình, dự án tham dự Cuộc thi. Đồng thời, thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự công tâm trong công tác chấm điểm hồ sơ dự thi.
2. Trách nhiệm của Trưởng Ban Giám khảo
  - a) Chi tiết hóa thang điểm chấm điểm hồ sơ các ý tưởng, công trình, dự án dự thi Cuộc thi để Ban Giám khảo thống nhất trong quá trình chấm; tổ chức việc chấm điểm hồ sơ dự thi; sắp xếp, hướng dẫn thành viên Ban Giám khảo chấm điểm hồ sơ dự thi theo đúng quy định của Quy chế này;
  - b) Theo dõi việc chấm điểm hồ sơ dự thi; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình chấm điểm hồ sơ dự thi;
  - c) Đề nghị Ban Tổ chức quyết định loại bỏ các hồ sơ dự thi không hợp lệ theo Thể lệ Cuộc thi mà thành viên Ban Giám khảo phát hiện trong quá trình chấm điểm hồ sơ dự thi;

d) Đề xuất với Ban Tổ chức thành lập Ban giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấm điểm hồ sơ dự thi theo đề nghị của Ban Tổ chức (nếu có);

đ) Phân công nhiệm vụ tới thành viên Ban Giám khảo khi tham gia chấm điểm hồ sơ dự thi;

e) Bảo mật thông tin của hồ sơ dự thi. Bảo mật kết quả trước khi công bố;

### 3. Trách nhiệm của thành viên Ban Giám khảo

a) Tiếp nhận thang chấm điểm, tài liệu phục vụ chấm điểm hồ sơ dự thi;

b) Tiếp nhận hồ sơ dự thi để chấm theo phân công của Trưởng Ban Giám khảo; thực hiện việc chấm điểm đối với hồ sơ dự thi theo Quy chế này;

c) Phát hiện, kiến nghị với Trưởng Ban Giám khảo xử lý các hồ sơ dự thi vi phạm Thể lệ Cuộc thi trong quá trình chấm điểm hồ sơ dự thi;

d) Tuân thủ các quy định về chấm điểm hồ sơ dự thi theo quy định tại Quy chế này;

đ) Đánh giá kết quả hồ sơ dự thi công tâm, chính xác, khách quan, công bằng và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban giám khảo và Ban Tổ chức về cách đánh giá, cho điểm đối với hồ sơ dự thi; kịp thời báo cáo Trưởng Ban Giám khảo về những vấn đề phát sinh trong quá trình chấm điểm hồ sơ dự thi;

e) Bảo mật thông tin, kết quả chấm điểm của hồ sơ dự thi trước khi công bố;

g) Được hưởng thù lao chế độ theo quy định của pháp luật.

## Chương III

### TỔ CHỨC CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ DỰ THI VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ

#### Điều 6. Hồ sơ không hợp lệ

1. Hồ sơ dự thi không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đối tượng dự thi là các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký hoặc không phải đối tượng dự thi được quy định tại Thể lệ Cuộc thi;

b) Không đảm bảo yêu cầu về thời gian gửi hồ sơ dự thi theo quy định tại Thể lệ Cuộc thi;

c) Không được thông qua ở vòng Sơ khảo do không bảo đảm yêu cầu về nội dung, hình thức của hồ sơ theo quy định tại Thể lệ Cuộc thi.

2. Việc quyết định hồ sơ dự thi không hợp lệ do Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, quyết định. Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành.

3. Không thực hiện việc chấm điểm đối với các hồ sơ dự thi không hợp lệ.

#### Điều 7. Tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi

1. Trước khi tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi, Trưởng Ban Giám khảo quán triệt đến các thành viên Ban Giám khảo về Quy chế chấm thi, thang điểm, tiêu chí chấm điểm hồ sơ dự thi và các tài liệu phục vụ việc chấm điểm hồ sơ dự thi.

2. Thành viên Ban Giám khảo chấm điểm theo từng hồ sơ dự thi, tổng hợp, ghi điểm vào phiếu chấm điểm hồ sơ dự thi, ký và ghi rõ họ tên.

3. Việc tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thi chỉ thực hiện khi có từ 2/3 số thành viên Ban giám khảo có mặt trở lên.

4. Trong quá trình chấm điểm, nếu phát hiện hồ sơ dự thi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 7 Quy chế này, thành viên Ban Giám khảo thông báo, báo cáo Trưởng Ban Giám khảo xem xét, trình Ban Tổ chức quyết định.

### **Điều 8. Phương pháp chấm điểm, xếp hạng hồ sơ dự thi**

#### **1. Đối với Vòng 1**

- Áp dụng một phiếu đánh giá chung cho Ban Giám khảo (*Phiếu kèm theo Phụ lục 01 và Phụ lục 02 Quy chế này*). Thành viên Ban giám khảo thẩm định, đánh giá trực tiếp từng hồ sơ theo Phiếu đánh giá chung với các mức đáp ứng của từng tiêu chí. Nếu hồ sơ vi phạm một trong các tiêu chí bị coi là phạm quy theo quy định ở Thẻ lệ, hồ sơ sẽ bị loại.

Tổng điểm đánh giá là tổng của các mức điểm đánh giá theo từng tiêu chí, đánh giá ở mức tiêu chí nào thì sẽ đạt điểm tương ứng với tiêu chí đó. Điểm tối đa là 50 điểm. Hồ sơ dự thi được lựa chọn vào vòng tiếp theo là hồ sơ có điểm trung bình cộng của các phiếu đánh giá của Ban giám khảo xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp.

#### **2. Đối với Vòng chung kết**

- Các thành viên ban giám khảo dựa trên bản nhận xét đánh giá hồ sơ của ban giám khảo (Vòng 1), đồng thời có thể trực tiếp đánh giá hồ sơ (nếu cần). Các thành viên Ban Giám khảo dựa trên hồ sơ dự thi và phần thuyết trình, trả lời câu hỏi của đại diện tác giả có hồ sơ dự thi. Ban Giám khảo sẽ chấm điểm độc lập trên từng Phiếu chấm điểm (*kèm theo Phụ lục 03 của Quy chế này*). Các ý tưởng, công trình, dự án dự thi được chấm theo thang điểm 100 với các tiêu chí và mức điểm tối đa từng tiêu chí. Điểm của hồ sơ dự thi là điểm trung bình cộng (được làm tròn đến hai chữ số sau dấu phẩy) của phiếu chấm của tất cả các thành viên Ban giám khảo.

- Hồ sơ được xếp hạng với điểm trung bình từ cao xuống thấp.

2.1. Tổng điểm: Tổng điểm của dự án dự thi ở Vòng chung kết tối đa 100 điểm, là tổng của hai phần:

a) Điểm chấm theo hồ sơ.

b) Điểm chấm phần thuyết trình, hỏi đáp trước Ban Giám khảo.

Hồ sơ dự thi được lựa chọn và đạt giải lấy theo thứ tự điểm từ cao đến thấp và có điểm trung bình cộng tối thiểu là 50 điểm trên tổng số 100 điểm (không có tiêu chí nào bị điểm 0 “không”) và được ít nhất 2/3 số phiếu chấm điểm của các thành viên Ban Giám khảo đánh giá đạt từ 50 điểm trở lên.

2.2. Trường hợp nếu có từ 02 bài dự thi bằng điểm nhau trở lên sẽ xem xét chấm giải theo thứ tự ưu tiên sau: mô hình kinh doanh có ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường, giải quyết vấn đề gắn với định hướng phát triển của tỉnh hoặc giải quyết thách thức xã hội, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững,...

### **Điều 9. Quy trình chấm điểm hồ sơ dự thi Vòng chung kết**

1. Vòng chung kết được chấm như sau:

a) Chấm điểm Hồ sơ dự thi: Ban Giám khảo dựa trên hồ sơ dự thi và căn cứ vào phần thuyết trình, trả lời câu hỏi của đại diện tác giả có hồ sơ dự thi để chấm điểm hồ sơ dự thi.

b) Căn cứ kết quả chấm điểm của các thành viên Ban Giám khảo, Trưởng Ban Giám khảo lập danh sách hồ sơ dự thi theo thứ tự điểm trung bình cộng từ cao xuống thấp, trình Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, quyết định lựa chọn hồ sơ dự thi đạt giải.

2. Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, quyết định công nhận và trao giải thưởng đối với hồ sơ dự thi đạt giải ở Vòng chung kết, nguyên tắc xét giải thưởng được thực hiện theo quy định tại Thể lệ Cuộc thi.

### **Điều 10. Giữ bí mật thông tin của ý tưởng, công trình, dự án dự thi**

Thành viên Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Ban Giám khảo phải tuân thủ các quy định sau để giữ bí mật thông tin của giải pháp dự thi:

1. Không sao chép, lưu trữ riêng các tài liệu, hồ sơ dự thi.

2. Không tự mình đưa thông tin về bất kỳ nội dung nào trước và sau quá trình tuyển chọn và chấm điểm hồ sơ dự thi.

3. Hoàn trả toàn bộ hồ sơ các sản phẩm dự thi cho Ban Thư ký ngay sau khi kết thúc việc tuyển chọn và chấm điểm các ý tưởng, công trình, dự án dự thi (nếu có sản phẩm).

4. Thường trực Ban Tổ chức có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn Thể lệ và các quy định về Cuộc thi cho các thành viên Ban Giám khảo, đôn đốc quá trình chấm điểm đúng tiến độ.

5. Nội dung và kết quả làm việc của Ban Giám khảo phải được giữ kín cho đến khi Ban Tổ chức công bố giải.

### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cá nhân, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ban Tổ chức Cuộc thi (*qua Tổ Thư ký*) để xem xét giải quyết./.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THI VÒNG 1**

*(Đối với dự án đã có sản phẩm)*

1. Tên dự án (mã số): .....
2. Tên giám khảo: .....
- Đơn vị công tác: .....
3. Nội dung đánh giá:

TT	Tiêu chí đánh giá	Đánh giá của giám khảo <i>(Đánh dấu x vào ô tương ứng)</i>					Điểm số
		1	2	3	4	5	
1	Bố cục hồ sơ dự án đáp ứng yêu cầu quy định						
2*	Đáp ứng quy định “dự án chưa từng dự thi đạt giải và được công bố công khai tại các cuộc thi khác có tính chất tương tự để tham gia dự thi”						
3*	Đáp ứng yêu cầu “tác giả dự thi không sử dụng sản phẩm, dự án tham gia Cuộc thi này để tham dự các cuộc thi khác”						
4*	Đáp ứng yêu cầu “không sao chép từ dự án của tác giả khác ở cuộc thi khác”						
5	Luận giải được sự cần thiết của dự án, vấn đề và giải pháp						
6	Mô tả sản phẩm rõ ràng có kèm theo minh chứng bằng hình ảnh						
7	Phân tích về thị trường, khả năng thương mại hóa						

TT	Tiêu chí đánh giá	Đánh giá của giám khảo (Đánh dấu x vào ô tương ứng)					Điểm số
		1	2	3	4	5	
8	Phân tích về phương án nhân sự thực hiện dự án						
9	Phân tích về phương án tài chính						
10	Khả năng tăng trưởng						
<b>Tổng điểm</b>							

**Lưu ý:** Đối với các tiêu chí đánh dấu \* tại cột thứ tự 2, 3, 4: yêu cầu phải đạt mức đánh giá 5. Nếu hồ sơ không đáp ứng một trong các tiêu chí này thì sẽ bị loại mà không cần xét đến các tiêu chí còn lại. Tổng điểm được tính bằng tổng các mức đánh giá ở từng mục.

Bắc Ninh, ngày ... tháng ... năm 2026

**Giám khảo nhận xét, đánh giá**

(ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THI VÒNG 1**

*(Đối với dự án ở dạng ý tưởng, chưa có sản phẩm)*

1. Tên dự án (mã số): .....

2. Tên giám khảo: .....

Đơn vị công tác: .....

3. Nội dung đánh giá:

TT	Tiêu chí đánh giá	Đánh giá của giám khảo <i>(Đánh dấu x vào ô tương ứng)</i>					Điểm số
		1	2	3	4	5	
1	Bố cục hồ sơ dự án đáp ứng yêu cầu theo quy định						
2*	Đáp ứng quy định “dự án chưa từng dự thi đạt giải và được công bố công khai tại các cuộc thi khác có tính chất tương tự để tham gia dự thi”						
3*	Đáp ứng yêu cầu “tác giả dự thi không sử dụng sản phẩm, dự án tham gia Cuộc thi này để tham dự các cuộc thi khác”						
4*	Đáp ứng yêu cầu “không sao chép từ dự án của tác giả khác ở cuộc thi khác”						
5	L luận giải được sự cần thiết của dự án, vấn đề và giải pháp						
6	Mô tả sản phẩm dự kiến						

TT	Tiêu chí đánh giá	Đánh giá của giám khảo (Đánh dấu x vào ô tương ứng)					Điểm số
		1	2	3	4	5	
7	Phân tích về thị trường, khả năng thương mại hóa						
8	Phân tích về phương án nhân sự thực hiện dự án						
9	Phân tích về phương án tài chính						
10	Khả năng tăng trưởng						
<b>Tổng điểm</b>							

**Lưu ý:** Đối với các tiêu chí đánh dấu \* tại cột thứ tự 2, 3, 4: yêu cầu phải đạt mức đánh giá 5. Nếu hồ sơ không đáp ứng một trong các tiêu chí này thì sẽ bị loại mà không cần xét đến các tiêu chí còn lại. Tổng điểm được tính bằng tổng các mức đánh giá ở từng mục.

Bắc Ninh, ngày ... tháng ... năm 2026

Giám khảo **nhận xét, đánh giá**

(ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU CHẤM ĐIỂM VÒNG CHUNG KẾT**

*(Dành cho Giám khảo)*

1. Họ và tên giám khảo: .....
2. Cơ quan công tác:.....
3. Tên dự án (Mã số):.....

<b>TT</b>	<b>Tiêu chí đánh giá và chấm điểm</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Đánh giá của Giám khảo</b>
<b>I</b>	<b>Điểm chấm theo hồ sơ</b>	<b>90</b>	
1	Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án ( <i>Sản phẩm/Giải pháp do tác giả tạo ra hoặc ứng dụng các tiến bộ KHCN có tính mới, tính khoa học và hoàn toàn khác biệt với các giải pháp tương tự đã được công bố</i> )	20	
2	Khả năng thương mại hóa, khả năng tăng trưởng của ý tưởng, dự án	20	
3	Mô hình/kế hoạch kinh doanh hoàn thiện của ý tưởng, dự án ( <i>Chiến lược, kế hoạch phát triển; Phân tích triển vọng hiệu quả kinh doanh</i> )	15	
4	Chứng minh hiệu quả tài chính	15	
5	Mức độ tác động và ý nghĩa về kinh tế xã hội của ý tưởng, dự án mang lại	15	
6	Các tiêu chí khác liên quan đến tính khả thi và hiệu quả của ý tưởng, dự án	05	
<b>II</b>	<b>Điểm thuyết trình và trả lời câu hỏi</b>	<b>10</b>	
	<b>Tổng điểm (I+II)</b>	<b>100</b>	

*Nhận xét, đánh giá (nếu có):*

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

*Bắc Ninh, ngày ... tháng ... năm 2026*

**Giám khảo**

*(ký, ghi rõ họ tên)*